

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG THÀNH ĐẠT BẮC GIANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG THÀNH ĐẠT BẮC GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400985475

3. Ngày thành lập: 01/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu Dọc Tranh, thôn Cai Lè, Xã Kiên Thành, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0913.533.982

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng; lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô	4513
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý các mặt hàng mà doanh nghiệp đăng ký kinh doanh	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông sản nguyên liệu; bán buôn cây giống	4620
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn và không cồn	4633
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn xe máy điện, xe đạp điện; bán buôn pin và ắc quy cho xe đạp điện; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn các đồ dùng khác dùng cho gia đình.	4649
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn điện thoại	4652

12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox và các kim loại thông dụng khác	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy, chữa cháy; bán buôn phân bón, sản phẩm nông hóa	4669
15.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
16.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
17.	Giáo dục nhà trẻ	8511
18.	Giáo dục mẫu giáo	8512
19.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề ngắn hạn dưới một năm: dạy ngoại ngữ; dạy nghề xây dựng, điện, cơ khí.	8531
20.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phòng hát Karaoke	9329
21.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm quất, xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu	9610
22.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
23.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê mặt bằng, nhà, nhà xưởng.	6810
24.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy trong công trình - Thiết kế kiến trúc công trình - Tư vấn khảo sát trắc địa công trình; - Tư vấn thiết kế quy hoạch xây dựng; - Tư vấn thiết kế công trình thủy lợi; - Tư vấn thiết kế công trình đường bộ; - Tư vấn thiết kế Cấp điện Công trình xây dựng Dân dụng và Hạ tầng kỹ thuật; - Lập và thẩm tra thiết kế - dự toán các công trình xây dựng mà doanh nghiệp đủ điều kiện thiết kế.	7110
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

27.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
28.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
29.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
30.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
31.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
32.	Sản xuất rượu vang	1102
33.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
34.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
35.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
36.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
37.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
38.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất thùng đựng rác	2220
39.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thùng, xô bằng tôn	2599
40.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sản xuất xe đạp điện	2910
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; cho thuê xe có người lái đi kèm để phục vụ tham quan du lịch hoặc mục đích khác	4932
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn và các dịch vụ cho nghỉ trọ ngắn ngày	5510
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Đại lý du lịch	7911
45.	Điều hành tua du lịch	7912
46.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
47.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
48.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
49.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
50.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821(Chính)
51.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
52.	Tái chế phế liệu	3830
53.	Xây dựng nhà để ở	4101
54.	Xây dựng nhà không để ở	4102
55.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
56.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

57.	Xây dựng công trình điện	4221
58.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
59.	Xây dựng công trình thủy	4291
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
61.	Phá dỡ	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
63.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
64.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ điện thoại	4741
65.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
66.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị phòng cháy, chữa cháy; bán lẻ thùng đựng rác; bán lẻ nông sản nguyên liệu; bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ cây giống, bán lẻ phân bón, sản phẩm nông hóa.	4773

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ THÚY	Tổ 3-4, Phường Tiền Phong, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27	26.700.000	0,130	0341820050 35	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	27	26.700.000	0,130		
2	ĐỖ CHÍ THƯỜNG	Thôn Đại Phú, Xã Châu Sơn, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	61	61.300.000	0,310	0340560023 27	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	61	61.300.000	0,310		

3	ĐỖ CHÍ LỆ	Số 14/1 phố Hai Bà Trưng, tổ dân phố số 01, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.852	19.852.000.000	99,260	034059005844
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	19.852	19.852.000.000	99,260	
4	ĐỖ THỊ THU HẰNG	SN 49, ngõ Đoàn Nguyễn Tuấn, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60	60.000.000	0,300	034187000669
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60	60.000.000	0,300	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ CHÍ LỆ** Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*
Sinh ngày: *07/08/1959* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *034059005844*
Ngày cấp: *14/09/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Địa chỉ thường trú: *Số 14/1 phố Hai Bà Trưng, tổ dân phố số 01, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Số 14/1 phố Hai Bà Trưng, tổ dân phố số 01, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*
11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang*